

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **749** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **30** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 43 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIỂN, HUYỆN NHÀ BÈ

Kính gửi: Đội Thuế liên huyện Quận 7 - Nhà Bè.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: *theo danh sách đính kèm 43 hồ sơ.*

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 17 tháng 6 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *theo danh sách đính kèm 43 hồ sơ.*

2.1. Tên:

2.2. Địa chỉ:

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:

Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... ..

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất:

3.1.1. Thửa đất số: 88 ; Tờ bản đồ số: 5;

3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở xã Phước Kiển (Chung cư Lô G), huyện Nhà Bè.

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm)

- Vị trí thửa đất: vị trí 2.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 28.559,0 m²

- Diện tích sử dụng chung: 28.559,0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn:..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01296 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: **theo danh sách đính kèm 43 hồ sơ**; cấp hạng nhà ở. công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: /diện tích sử dụng: m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 25 tầng.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2019.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỘ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 43 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở (để b/c);
 - Trung tâm Công nghệ thông tin (để đăng tin);
 - Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.
- HS: 1040/2025. *ng*

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH 43 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIẾN, HUYỆN NHÀ BÈ**

(Đính kèm Phiếu chuyển số.....749/PC-VPĐK-ĐK ngày30...../6...../2025 của VPĐKĐĐ TP)

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	792764612025001040	Bà PHAN KIẾT MY Ngày sinh: 07/12/1984; CC: 079184029584 Địa chỉ thường trú: 378/19 Hàn Hải Nguyên, Phường 2, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-02.07	Căn hộ số D.2.07, Tầng 2, Khối D	64,4	69,5
2	792764612025001041	Bà TỬ ĐÌNH THỰC ĐOAN Ngày sinh: 01/08/1980; CCCD: 084180000231 Địa chỉ thường trú: 6/62B Trần Văn Khánh, Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-02.14	Căn hộ số D.2.14, Tầng 2, Khối D	63,6	69,4
3	792764612025001042	Bà DƯƠNG THỊ NGỌC TÀI Ngày sinh: 22/05/1992; CCCD: 089192018413 Địa chỉ thường trú: D03.01 Chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM	SR.G2-03.01	Căn hộ số D.3.01, Tầng 3, Khối D	64,5	70,2
4	792764612025001043	Bà LÊ THỊ NGỌC NHUNG Ngày sinh: 29/12/1966; CCCD: 079166001846 Địa chỉ thường trú: 110 Lê Thị Cát, Phường 13, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-03.06	Căn hộ số D.3.06, Tầng 3, Khối D	64,3	69,5
5	792764612025001044	Ông NGUYỄN ĐỨC THUẬN Ngày sinh: 22/08/1981; CCCD: 052081000221 Địa chỉ thường trú: D104 Hưng Vượng 1, phường Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ NHUNG PHƯƠNG Ngày sinh: 21/08/1985; CCCD: 075185000863 Địa chỉ thường trú: D104 KP Hưng Vượng 1, phường Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-04.01	Căn hộ số D.4.01, Tầng 4, Khối D	64,5	70,2
6	792764612025001045	Bà NGUYỄN PHẠM NGỌC LAN Ngày sinh: 31/07/1979; CCCD: 079179012778 Địa chỉ thường trú: 220/28 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-04.08	Căn hộ số D.4.08, Tầng 4, Khối D	77,0	82,8
7	792764612025001046	Ông LƯU TIẾN TÙNG Ngày sinh: 04/01/1980; CCCD: 082080000283 Địa chỉ thường trú: 3.05 Khối A Lô K, C/c Conic Garden, Ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh Bà ĐÀO THỊ XUÂN ANH Ngày sinh: 04/09/1986; CCCD: 094186000386 Địa chỉ thường trú: 3.05 Khối A Lô K, C/c Conic Garden, Ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-04.11	Căn hộ số D.4.11, Tầng 4, Khối D	63,4	69,4
8	792764612025001047	Bà NGUYỄN THỊ HẠ ĐOAN Ngày sinh: 10/11/1979; CCCD: 048179001149 Địa chỉ thường trú: 9/10 Hoàng Dư Khương, Phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-04.12A	Căn hộ số D.4.12, Tầng 4, Khối D	85,5	92,7
9	792764612025001048	Bà VƯƠNG THỊ BÍCH PHƯƠNG Ngày sinh: 15/07/1993; CCCD: 079193009083 Địa chỉ thường trú: 156 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-05.05	Căn hộ số D.5.05, Tầng 5, Khối D	64,3	69,5

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
10	792764612025001049	Bà TRẦN BÍCH PHƯƠNG Ngày sinh: 19/08/1989; CCCD: 048189003964 Địa chỉ thường trú: 15 Bàng Lăng 3, K.Euro Village phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, Tp.Đà Nẵng	SR.G2-05.09	Căn hộ số D.5.09, Tầng 5, Khối D	75,7	82,2
11	792764612025001050	Ông TRẦN AN TẠO Ngày sinh: 10/10/1991; CCCD: 052091013418 Địa chỉ thường trú: D5.14 Chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM Bà HUỖNH NGỌC TRANG Ngày sinh: 19/11/1991; CCCD: 079191014534 Địa chỉ thường trú: 117 Phan Huy Thực , phường Tân Kiểng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-05.14	Căn hộ số D.5.14, Tầng 5, Khối D	63,5	69,4
12	792764612025001051 Đồng sở hữu	Ông NGUYỄN ĐÌNH PHÚC Ngày sinh: 16/05/1962; CCCD: 001062051643 Địa chỉ thường trú: D.6.8 Chung cư Sunrise Riverside, ấp 5, Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM Bà NGUYỄN DIỆP THANH NGUYỄN Ngày sinh: 08/06/1975; CCCD: 082175003874 Địa chỉ thường trú: D.6.8 Chung cư Sunrise Riverside, ấp 5, Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM <i>Cùng sở hữu tài sản gắn liền với đất với người khác</i> Ông NGUYỄN HẢO HIỆP Ngày sinh: 20/09/1945; CCCD: 082045002537 Địa chỉ thường trú: 40/48 Nguyễn Giản Thanh, Phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà DIỆP HÙNG Ngày sinh: 27/11/1948; CCCD: 082148008615 Địa chỉ thường trú: 40/48 Nguyễn Giản Thanh, Phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-06.08	Căn hộ số D.6.08, Tầng 6, Khối D	76,9	82,8
13	792764612025001052	Bà CHU THỊ THU HẸ Ngày sinh: 05/10/1992; CCCD: 068192002034 Địa chỉ thường trú: B3.5.04 Cao ốc Phú Hoàng Anh, phân khu số 12 đường Nguyễn Hữu Thọ, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè , Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-06.09	Căn hộ số D.6.09, Tầng 6, Khối D	75,8	82,2
14	792764612025001053	Bà NGUYỄN DU THY LAM Ngày sinh: 17/04/1989; CCCD: 079189008584 Địa chỉ thường trú: 43/2 Thiên Hộ Dương, Phường 1, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-07.07	Căn hộ số D.7.07, Tầng 7, Khối D	64,5	69,5
15	792764612025001054	Ông NGUYỄN TRỌNG NGHĨA Ngày sinh: 08/02/1996; CCCD: 086096009780 Địa chỉ thường trú: Số 36, đường 3/2, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	SR.G2-07.10	Căn hộ số D.7.10, Tầng 7, Khối D	64,4	70,2
16	792764612025001055	Ông ĐẶNG HẢI DẰNG Ngày sinh: 17/09/1991; CCCD: 084091000757 Địa chỉ thường trú: D08.10 Chung cư Sunrise Riverside, phường Phước Kiển, quận Nhà Bè, Tp.HCM Bà MAI LÊ THUY TRANG Ngày sinh: 04/05/1991; CCCD: 084191001067 Địa chỉ thường trú: D08.10 Chung cư Sunrise Riverside, phường Phước Kiển, quận Nhà Bè, Tp.HCM	SR.G2-08.10	Căn hộ số D.8.10, Tầng 8, Khối D	64,5	70,2
17	792764612025001056	Ông HÀ THỨC PHÙNG Ngày sinh: 02/06/1986; CCCD: 046086009444 Địa chỉ thường trú: 305 Chung cư An Khang đường số 3, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp.HCM Bà HỒ THỊ UYÊN THU Ngày sinh: 25/09/1989; CCCD: 045189008360 Địa chỉ thường trú: Chung cư An Khang đường số 3, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp.HCM	SR.G2-08.12B	Căn hộ số D.8.13, Tầng 8, Khối D	87,0	93,2

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
18	792764612025001057	Ông NGUYỄN VĂN HOÀNG Ngày sinh: 02/04/1947; CCCD: 060047000023 Địa chỉ thường trú: 361/19/20 Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM NGỌC LÀNH Ngày sinh: 27/05/1949; CCCD: 079149002353 Địa chỉ thường trú: 361/19/20 Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-08.14	Căn hộ số D.8.14, Tầng 8, Khối D	63,6	69,4
19	792764612025001058	Ông NGUYỄN LÊ ĐÌNH QUYỀN Ngày sinh: 07/02/1995; CCCD số: 048095000006 Địa chỉ thường trú: 3M4-05 Sky Garden 3 R1-3, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.02	Căn hộ số D.9.02, Tầng 9, Khối D	75,5	82,2
20	792764612025001059	Ông PHẠM VĨNH DUY Ngày sinh: 21/12/1983; CCCD: 079083024817 Địa chỉ thường trú: 915 Trần Xuân Soạn, Khu phố 3, phường Tân Hưng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN KIỀU VÂN Ngày sinh: 04/08/1991; CCCD: 075191001009 Địa chỉ thường trú: 915 Trần Xuân Soạn, Khu phố 3, phường Tân Hưng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.04	Căn hộ số D.9.04, Tầng 9, Khối D	64,4	69,5
21	792764612025001060	Ông TRẦN TÀI Ngày sinh: 18/04/1973; CCCD: 048073000014 Địa chỉ thường trú: 39 Yết Kiêu, Phường 9, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Bà BUI THỊ MỸ HOA Ngày sinh: 09/10/1979; CCCD: 089179002248 Địa chỉ thường trú: 39 Yết Kiêu, Phường 9, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.05	Căn hộ số D.9.05, Tầng 9, Khối D	64,4	69,5
22	792764612025001061	Bà TRẦN BẢO LÂM Ngày sinh: 21/03/1968; CCCD: 008168008303 Địa chỉ thường trú: D.10.09 Sunrise Riverside, ấp 5, Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-10.09	Căn hộ số D.10.09, Tầng 10, Khối D	75,5	82,2
23	792764612025001062	Ông NGÔ KIẾN QUỐC Ngày sinh: 13/11/1969; CCCD số: 079069010625 Địa chỉ thường trú: 26C/6 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN VIỆT ĐAN HẢ Ngày sinh: 01/12/1970; CCCD số: 086170000288 Địa chỉ thường trú: 26C/6 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-10.14	Căn hộ số D.10.14, Tầng 10, Khối D	63,5	69,4
24	792764612025001063	Bà DIỆP MAI LEN Ngày sinh: 01/06/1990; CCCD: 096190014107 Địa chỉ thường trú: D.11.08 Chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM	SR.G2-11.08	Căn hộ số D.11.08, Tầng 11, Khối D	77,2	82,9
25	792764612025001064	Ông NGUYỄN QUANG ĐẠO Ngày sinh: 02/05/1977; CCCD: 044077001368 Địa chỉ thường trú: 395/16 Vĩnh Viễn, Phường 5, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG Ngày sinh: 03/07/1978; CCCD: 079178022661 Địa chỉ thường trú: 395/16 Vĩnh Viễn, Phường 5, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-13.04	Căn hộ số D.13.04, Tầng 13, Khối D	64,5	69,5
26	792764612025001065	Ông LINH NGỌC NHƯỠNG Ngày sinh: 09/10/1972; CCCD số: 079072004252 Địa chỉ thường trú: 34/27 Hoàng Ngọc Phách, Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VU THỊ THỦY NGA Ngày sinh: 14/11/1975; CCCD số: 079175003154 Địa chỉ thường trú: 34/27 Hoàng Ngọc Phách, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-13.10	Căn hộ số D.13.10, Tầng 13, Khối D	64,6	70,2

ML



Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)
27	792764612025001066	Bà VÕ THỊ NGỌC TRINH Ngày sinh: 05/02/1985; CCCD: 079185029359 Địa chỉ thường trú: 243A/46/3A Hoàng Diệu, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-15.10	Căn hộ số D.15.10, Tầng 15, Khối D	64,7	70,2
28	792764612025001067	Ông NGUYỄN ĐỨC DŨNG Ngày sinh: 27/09/1982; CCCD: 001082020046 Địa chỉ thường trú: Nhà 5 Tập thể Bộ Giao Thông, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội Bà VŨ THỊ HẠNH Ngày sinh: 22/02/1984; CCCD: 001184003282 Địa chỉ thường trú: Nhà 5 Tập thể Bộ Giao Thông, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội	SR.G2-16.06	Căn hộ số D.16.06, Tầng 16, Khối D	64,4	69,5
29	792764612025001068	Ông DƯƠNG DUY SƠN Ngày sinh: 01/10/1991; CCCD: 019091008778 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Bà VƯƠNG THỊ HOÀNG TRANG Ngày sinh: 24/08/1993; CCCD: 019193000329 Địa chỉ thường trú: A13.09 Chung cư Hoàng Anh Gia Lai, phường Tân Quy, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-16.07	Căn hộ số D.16.07, Tầng 16, Khối D	64,4	69,5
30	792764612025001069	Ông ORIEUX GUILLAUME ALAIN JACQUES Ngày sinh: 21/09/1958; HC: 20DK65466 Địa chỉ thường trú: Khu nhà ở Bệnh viện FV, phòng B2-H14, 06 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ LAN PHƯỢNG Ngày sinh: 08/10/1976; CCCD: 037176001421 Địa chỉ thường trú: 303/19 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-17.09	Căn hộ số D.17.09, Tầng 17, Khối D	76,2	82,5
31	792764612025001070	Bà ĐẶNG THỊ KIỀU Ngày sinh: 08/07/1984; Căn cước: 060184008148 Địa chỉ thường trú: D.18.04 Chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM	SR.G2-18.04	Căn hộ số D.18.04, Tầng 18, Khối D	64,6	69,4
32	792764612025001071	Ông PHAN HOÀNG TRỌNG CƯỜNG Ngày sinh: 12/03/1995; CCCD: 079095031875 Địa chỉ thường trú: Khu phố số 3, thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	SR.G2-18.09	Căn hộ số D.18.09, Tầng 18, Khối D	77,1	83,1
33	792764612025001072	Ông NGUYỄN NAM HẢI Ngày sinh: 30/07/1976; CCCD: 095076008109 Địa chỉ thường trú: 264E Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-18.12A	Căn hộ số D.18.12, Tầng 18, Khối D	86,8	93,1
34	792764612025001073	Ông NGUYỄN MINH TRUNG Ngày sinh: 19/03/1976; CCCD số: 084076000157 Địa chỉ thường trú: B06.01 C/c 445-449 Gia Phú, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh Bà ĐỖ NGUYỄN NGUYỄN THỊ Ngày sinh: 16/12/1979; CCCD số: 075179009965 Địa chỉ thường trú: B06.01 C/c 445-449 Gia Phú, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-18.14	Căn hộ số D.18.14, Tầng 18, Khối D	63,8	69,8
35	792764612025001074	Ông NGUYỄN MINH NHỰT Ngày sinh: 01/08/1995; CCCD: 082095015144 Địa chỉ thường trú: 231 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	SR.G2-20.07	Căn hộ số D.20.07, Tầng 20, Khối D	64,7	69,4
36	792764612025001075	Ông NGUYỄN VĂN TRÍ Ngày sinh: 19/09/1964; CC: 082064006245 Địa chỉ thường trú: 67 Phan Thanh Giản, Phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang Bà ĐINH THỊ NGỌC ANH Ngày sinh: 28/06/1963; CCCD: 082163016331 Địa chỉ thường trú: 67 Phan Thanh Giản, Phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	SR.G2-21.01	Căn hộ số D.21.01, Tầng 21, Khối D	65,1	70,2

Sst	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Số nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
37	792764612025001076	Ông PHẠM CÔNG LÝ Ngày sinh: 26/07/1972; CCCD: 089072013836 Địa chỉ thường trú: An Hưng, Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang Bà NGUYỄN ĐOÀN THỊ NGỌC HẠNH Ngày sinh: 24/07/1973; CCCD: 089173016929 Địa chỉ thường trú: Kv Thới An 2, Thuận An, Thốt Nốt, tỉnh Cần Thơ	SR.G2-21.07	Căn hộ số D.21.07, Tầng 21, Khối D	64,7	69,4
38	792764612025001077	Bà NGUYỄN THỊ MINH HIỀN Ngày sinh: 01/08/1988; CCCD: 075188024450 Địa chỉ thường trú: 30 KP1, Hòa Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	SR.G2-21.10	Căn hộ số D.21.10, Tầng 21, Khối D	65,1	70,2
39	792764612025001078	Bà NGUYỄN HUỲNH MỸ LINH Ngày sinh: 08/12/1979; CCCD: 089179012727 Địa chỉ thường trú: 154 Bầu Cát, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-S-01.02	Căn TMDV số D.1.02, Tầng 1, Khối D	68,4	73,8
40	792764612025001079	Ông DƯƠNG ĐỨC THẮNG Ngày sinh: 12/09/1963; CCCD: 079063010787 Địa chỉ thường trú: 17-19 Nguyễn Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN NGỌC MINH TRANG Ngày sinh: 26/02/1967; CCCD: 079167013706 Địa chỉ thường trú: 8/15 Nguyễn Đình Khơi, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-S-01.05	Căn TMDV số D.1.05, Tầng 1, Khối D	51,6	56,5
41	792764612025001080	Ông DƯƠNG ĐỨC THẮNG Ngày sinh: 12/09/1963; CCCD: 079063010787 Địa chỉ thường trú: 17-19 Nguyễn Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN NGỌC MINH TRANG Ngày sinh: 26/02/1967; CCCD: 079167013706 Địa chỉ thường trú: 8/15 Nguyễn Đình Khơi, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-S-01.06	Căn TMDV số D.1.06, Tầng 1, Khối D	53,1	57,9
42	792764612025001081	Ông THÁI VIỆT DŨNG Ngày sinh: 29/04/1983; CCCD: 048083001491 Địa chỉ thường trú: 28 Lê Đình Thám, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng Bà NGUYỄN LÊ HIỀN NHÌ Ngày sinh: 05/11/1991; CCCD: 051191015389 Địa chỉ thường trú: Xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	SR.G3-19.06	Căn hộ số B.19.06, Tầng 19, Khối D	71,0	66,2
43	792764612025001082	Ông NGUYỄN NGỌC ĐỨC Ngày sinh: 28/05/1990; Căn Cước: 079090013242 Địa chỉ thường trú: 560 Ba Tháng Hai, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G3-19.15	Căn hộ số B.19.15, Tầng 19, Khối D	71,2	65,6

